TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH CỬU** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 96/2025/HS-ST Ngày 25 tháng 6 năm 2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Quyết Tâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Ngọc Cúc và bà Nguyễn Ngọc Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đức Hoàng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Tất Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2025, tại phòng xét xử số 01- Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 97/2025/HS-ST ngày 13 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2025/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2025, đối với bị cáo:

Nguyễn Minh Q, sinh năm 2002 tại tỉnh Khánh Hòa.

Hộ khẩu thường trú: Số B đường F khu đô thị L, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Nơi cư trú hiện tại (không đăng ký tạm trú): Số F, đường Đ, phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1968 và bà Phan Thị L, sinh năm 1969. Bị cáo là con duy nhất; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không

Đầu thú và bị tạm giữ từ ngày 13/3/2025 đến ngày 22/3/2025, hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

- Bị hại: Anh Nguyễn Đức T1, sinh năm 2002 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp là ông Nguyễn Đức A, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị T2, sinh năm 1972.

Nơi cư trú: Số F N, xã P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Người được ủy quyền là ông Nguyễn Anh T3, sinh năm 1985;

Nơi cư trú: Số F N, xã P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

(Bị cáo có mặt; đại diện bị hại vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh Q có giấy phép lái xe hạng A1 số 790223035582 do Sở giao thông vận tải tỉnh K, cấp ngày 13/3/2022 có giá trị không thời hạn. Khoảng 05 giờ ngày 13/3/2025, Q điều khiển xe mô tô Honda Air blade biển số 79N2-672.73 có dung tích xi lanh 125cm^3 chở Nguyễn Đức T1, sinh năm 2002 ngụ tại 6, N, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đi từ Quận B, thành phố Hồ Chí Minh đến T4 thuộc xã M để tham quan. Đến khoảng 07 giờ, Q điều khiển xe mô tô biển số 79N2-672.73 chở T1 lưu thông đến đoạn đường cong, đường rải nhựa, không có vạch phân tuyến chia làn đường, chiều rộng mặt đường là 5,70m tại km 3+600 đường Khu ủy chiến khu D - Miền Đ thuộc ấp E, xã M Q điều khiển xe mô tô biển số 79N2-672.73 với tốc độ khoảng 60km/giờ vào đoạn đường cong nên Q thắng xe để giảm tốc độ làm bánh xe sau trượt, dẫn đến xe mô tô Q điều khiển lao sang trái (theo hướng đi) tông vào cột mốc lề đường bên trái. Xe mô tô Q điều khiển tiếp tục lao qua mương nước tông vào gò đất văng ngược lại nằm trên mặt đường nhựa. Q và T1 bị văng khỏi xe mô tô nằm dưới mương nước bị thương tích được người dân đưa đến bệnh viện Đ cấp cứu, sau đó T1 tử vong tại bệnh viện. Q đến Công an xã M đầu thú, lực lượng Công an lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ giải quyết theo thẩm quyền.

- Phương tiện, tài sản tạm giữ: 01 xe mô tô Honda Air blade biển số 79N2-672.73 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 79N2-672.73; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 790223035582 của Nguyễn Minh Q.

- Tại Kết luận giám định tử thi số 429/KL-KTHS ngày 18/3/2025 của Giám định viên Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận nguyên nhân tử vong của Nguyễn Đức T1.

+ Các kết quả chính: Bầm tím da ngực phải. Xây xát da gối – cẳng chân phải mặt ngoài. Gãy xương sườn 3, 4, 5 bên phải cung bên. Rách tụ máu thùy dưới phổi phải và rốn phổi. Rách tụ máu mặt trước thùy dưới phổi trái. Vỡ thùy phải.

+ Nguyên nhân tử vong: Chấn thương ngực - bụng kín, gãy xương sườn, dập phổi, vỡ gan, xuất huyết nội.

- Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường cong, đường rải nhựa, không có vạch phân tuyến chia làn đường. Chiều rộng mặt đường là 5,70m, lấy mép lề đường bên trái theo hướng từ ngã ba B đến khu ủy Miền Đ làm chuẩn. Xe mô tô biển số 79N2-672.73 lưu thông hướng từ ngã ba B đến khu ủy Miền Đ. Dấu vết hiện trường thể hiện, xe mô tô va chạm vào cột mốc bên trái theo hướng xe lưu thông.

- Kết quả khám nghiệm phương tiện xác định: Phần gác chân bên trái của xe mô tô va chạm vào cột mốc bên lề đường bên trái làm cho xe mô tô ngã sang bên phải nằm trên mặt dường nhựa.

- Kết quả kiểm tra nồng độ cồn và ma tuý: Nguyễn Minh Q không có nồng độ cồn, chất ma tuý. Kiểm tra điều kiện điều khiển phương tiện đối với loại xe trên thì Nguyễn Minh Q đủ điều kiện để điều khiển xe theo quy định.

+ Kết quả xác minh xác định: Xe mô tô Honda Air blade biển số 79N2-672.73 do ông Nguyễn Đức A - sinh năm 1971 (cha của Nguyễn Đức T1) ngụ tại 60/4, N, phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký. Ông A giao xe mô tô cho T1 đi sử dụng đến ngày 13/3/2025, Q điều khiển xe mô tô chở T1 đi thì xảy ra tai nạn giao thông.

+ Xử lý phương tiện, đồ vật tạm giữ:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao trả: xe mô tô Honda Air blade biển số 79N2-672.73 và giấy chứng nhận đăng ký cho anh Nguyễn Anh T3 (đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Đức A); 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 790223035582 cho Nguyễn Minh Q.

+ Trách nhiệm dân sự: Nguyễn Minh Q đã bồi thường cho anh Nguyễn Anh T3 - sinh năm 1995 là đại diện theo ủy quyền hàng thừa kế thứ nhất của Nguyễn Đức T1 số tiền 50.000.000 đồng theo yêu cầu. Anh T3 có đơn đề nghị bãi nại và giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Minh Q.

Tại Bản cáo trạng số 104/CT-VKSVC ngày 12 tháng 6 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Minh Q về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Q từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như cáo trạng đã truy tố, bị cáo trình bày không bị ép cung, nhục hình trong quá trình điều tra, truy tố. Bị cáo thấy cáo trạng truy tố đúng hành vi của bị cáo, bị cáo đồng ý với tội danh của mình và bị cáo không thấy oan sai. Đồng thời bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng bị cáo: Bị cáo đã nhận thức rõ về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về thủ tục tố tụng: Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử cũng như tại phiên tòa, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tống đạt hợp lệ và đầy đủ, quyền được bào chữa và tự bào chữa của bị cáo được bảo đảm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp.

[1.2]. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng trước đó, Tòa án đã tống đạt hợp lệ cho đại diện hợp pháp của bị hại, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập tới tham gia phiên tòa; đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt. Đồng thời, việc vắng mặt của đại diện hợp pháp của bị hại không trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt và quyền kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

[2]. Về tội danh: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định về dấu vết, chiều hướng va chạm và các chứng cứ, tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở kết luận: Sáng ngày 13/3/2025, Nguyễn Minh Q có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô biển số 79N2 - 672.73 chở Nguyễn Đức T1 lưu thông đến đoạn đường cong tại km 3+600 Khu ủy chiến khu D - Miền Đ thuộc ấp E, xã M, huyện V, Q không chú ý quan sát để giảm tốc độ dẫn đến xe mô tô T1 điều khiển lao sang phần đường bên trái gây tai nạn giao thông làm anh Nguyễn Đức T1 tử vong. Hành vi nêu trên của Nguyễn Minh Q đã vi phạm khoản 1 Điều 10 và điểm d khoản 3 Điều 12 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ làm chết Nguyễn Đức T1 dẫn đến cấu thành tội "Vi phạm quy

định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn công cộng về giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đầu thú và trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại và gia đình bị hại đã có đơn xin bãi nại không yêu cầu truy cứu trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5]. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng có đủ khả năng để tự cải tạo trở thành người công dân tốt, sống có ích cho xã hội. Hiện nay, bị cáo là con một trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn, cha của bị cáo bị khuyết tật nặng. Đồng thời, bị cáo đang là sinh viên ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử của Trường Đại Học Công nghiệp Thành phố H. Nếu buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù sẽ ảnh hưởng không nhỏ đến cuộc sống gia đình và tương lai của bị cáo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo và thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

[6]. Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giao trả: xe mô tô Honda Air blade biển số 79N2-672.73 và giấy chứng nhận đăng ký cho anh Nguyễn Anh T3 (đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Đức A); 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 790223035582 cho Nguyễn Minh Q là phù hợp quy định pháp luật.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Minh Q đã bồi thường cho anh Nguyễn Anh T3, sinh năm 1995 là đại diện theo ủy quyền hàng thừa kế thứ nhất của bị hại Nguyễn Đức T1 số tiền 50.000.000 đồng theo yêu cầu. Anh T3 có đơn đề bãi nại đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Minh Q và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật là 200.000 đồng.

[9]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu về phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Q phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh Q: 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Minh Q cho UBND phường P, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Bị cáo Nguyễn Minh Q phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Minh Q phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Quyết Tâm